



# QUY ĐỊNH VỀ HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

**N**gày 29/6/2016 vừa qua, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 99/2016/TT-BTC (“Thông tư 99”) hướng dẫn việc quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng (“GTGT”). Theo đó, các doanh nghiệp là người nộp thuế thuộc trường hợp được hoàn thuế GTGT sẽ tự xác định số tiền thuế đủ điều kiện được khấu trừ hoặc hoàn thuế để khai và nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hoàn theo quy định.

## Xác định số thuế GTGT được hoàn

Số tiền thuế GTGT được hoàn xác định như sau (i) là số tiền thuế đã được kê khai thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế, áp dụng đối với hồ sơ hoàn thuế (“HSHT”) thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau; và (ii) cơ quan thuế sẽ áp dụng biện pháp nghiệp vụ hải quan hoặc biện pháp nghiệp vụ quản lý hoàn thuế đối với một số trường hợp rủi ro cao về thuế, từ đó có đủ căn cứ xác định số tiền thuế giá trị gia tăng đủ điều kiện hoàn của người nộp thuế, áp dụng đối với hồ sơ hoàn thuế thuộc diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau.

## Thời hạn giải quyết việc hoàn thuế GTGT

Đối với HSHT thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau, cơ quan thuế sẽ (i) ra quyết định hoàn thuế trong thời hạn không quá 6 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ HSHT nếu thuộc đối tượng và trường hợp được hoàn thuế theo quy định; hoặc (ii) gửi thông báo về việc không được hoàn thuế trong vòng 03 ngày làm việc nếu HSHT không thuộc đối tượng và trường hợp được hoàn thuế GTGT; hoặc (iii) gửi thông báo giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu trong vòng 03 ngày làm việc nếu chưa đủ thông tin để xác định HSHT có thuộc đối tượng và trường hợp được hoàn thuế GTGT.

Đối với HSHT thuộc diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau, cơ quan thuế sẽ tiến hành kiểm tra tại trụ sở của

người nộp thuế. Căn cứ kết quả kiểm tra, cơ quan thuế xác định số thuế được hoàn của người nộp thuế và ra quyết định hoàn thuế trong thời hạn không quá 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ HSHT.

Trong quá trình giải quyết hoàn thuế, cơ quan thuế thuế phát hiện (i) người nộp thuế có dấu hiệu vi phạm pháp luật; và (ii) đã chuyển hồ sơ cho cơ quan công an điều tra hoặc người nộp thuế bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu giữ sổ sách kế toán, hóa đơn chứng từ liên quan đến số thuế đề nghị hoàn; thì cơ quan thuế phải thông báo cho người nộp thuế về việc hồ sơ chưa đủ điều kiện hoàn thuế.

## Xử lý các trường hợp có dấu hiệu trốn thuế, gian lận thuế

Trong trường hợp người nộp thuế mua hàng hóa, dịch vụ từ bên cung cấp (“**Nhà Cung Cấp**”) có hành vi trốn thuế, gian lận thuế, thì cơ quan thuế được quyền (i) trực tiếp tiến hành bổ sung kế hoạch kiểm tra, thanh tra Nhà Cung Cấp; hoặc (ii) đề nghị cơ quan thuế quản lý trực tiếp của Nhà Cung Cấp phải bổ sung kế hoạch kiểm tra, thanh tra, hoặc cung cấp thông tin về việc chấp hành pháp luật thuế của Nhà Cung Cấp.

Đối với trường hợp người nộp thuế (i) có giao dịch thanh toán liên quan đến tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ theo danh sách cảnh báo của cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng; hoặc (ii) có chứng từ thanh toán qua ngân hàng mà nội dung thể hiện chưa đầy đủ, chưa đúng quy định, thì cơ quan thuế có quyền (i) yêu cầu tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán có liên quan cung cấp thông tin (bao gồm cả sổ phụ tài khoản) của người trả (hoặc chuyển) tiền, người thụ hưởng số tiền trên chứng từ (hoặc cá nhân liên quan đến người thụ hưởng), hoặc (ii) đề nghị

cơ quan hải quan cửa khẩu cung cấp thông tin về lượng tiền mặt (ngoại tệ hoặc đồng Việt Nam) mang qua cửa khẩu vào Việt Nam.

Thông tư 99 cũng nhấn mạnh, nếu xét thấy hành vi trốn thuế, gian lận thuế của người nộp thuế có dấu hiệu tội phạm thì cơ quan thuế phải chuyển hồ sơ cho công an để xử lý theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Thông tư này sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 13/8/2016.

Liên hệ

Trụ sở Công ty Luật GKL

Tầng 8, Tòa nhà Vietnam Business Center, 57 - 59 Hồ Tùng Mậu, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Văn phòng giao dịch GKL

32/81 Cao Thắng, Phường 5, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Tel: +84 (8) 62885124

Mail: goldenkeylaw@gmail.com

Web: www.goldenkeylaw.com